

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 05/2020/HSST

Ngày 16/01/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Phùng Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Phúc.

2. Ông Nguyễn Đăng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện

T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Tám – Chức vụ: Kiểm sát viên .

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2019/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 02/01/2020 đối với bị cáo:

Phan Văn V, sinh năm: 1985, tại: huyện T, Quảng Nam;

Trú tại: Tổ 2, thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam;

Con ông: Phan Anh T1 (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T2, sinh năm: 1949;

Vợ: Trần Thị Hoài T3, sinh năm: 1995; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2016;

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Ngô Thanh A, sinh năm: 1967 (đã chết)

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Người đại diện hợp pháp:

Đại diện hợp pháp cho bị hại Ngô Thanh A gồm có:

1. Bà Đoàn Thị C, sinh năm: 1968 (là vợ bị hại)

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

2. Chị Ngô Thị Oanh K, sinh năm: 1991 (là con bị hại)

Trú tại: Thôn 4, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

3. Chị Ngô Thị T4, sinh năm: 1995 (là con bị hại)

4. Chị Ngô Thị Thanh H, sinh năm: 2000 (là con bị hại)

Cùng trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

Tất cả đều ủy quyền cho bà Đoàn Thị C tham gia tố tụng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Cháu Ngô Thị Ngọc D, sinh ngày: 11/01/2003. Đại diện hợp pháp cho cháu D có Bà Đoàn Thị C, sinh năm: 1968 (là mẹ cháu D)

Trú tại: Thôn N, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

- Bị đơn dân sự: Công ty CP Bê tông H – I

Địa chỉ: Lô B6 – 5 KCN T, phường H, tp T, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Văn L – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Ủy quyền cho ông Nguyễn Văn V1 – Chức vụ: Giám đốc Nhà máy Bê tông T, theo văn bản ủy quyền số: 02/QĐ-HCC ngày 14/01/2020.

- Người làm chứng:

1. Anh Lê Thành T5, sinh năm: 1995

Trú tại: Tổ 6, thôn P, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Nam.

2. Anh Phạm Cao T6, sinh năm: 1988

Trú tại: Tổ 2, thôn M, xã T, tp T, tỉnh Quảng Nam.

3. Anh Phan Thanh T7, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

4. Anh Lê Mạnh T, sinh năm: 1984

Trú tại: Tổ 9, thôn B, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam;

(Ông V2 và các nhân chứng có mặt, bà C vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2019, Phan Văn V là công nhân lái xe của Nhà máy bê tông T, tại: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam thuộc Công ty Cổ phần bê tông H - I (địa chỉ: Lô B6-5 KCN T, phường H, thành phố T, tỉnh Quảng Nam), điều khiển xe ô tô bồn trộn bê tông biển kiểm soát (BKS) 92C-131.44 đến nhận bê tông tại Nhà máy bê tông T để đi đến đổ bê tông cho công trình Casino N. Sau khi nhận đầy bê tông lên bồn xe, V điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 đến địa điểm tập kết khuôn đúc mẫu bê tông để cho các Kỹ thuật viên của Công ty là anh Lê Thành T5 và anh Phạm Cao T6 lấy khuôn mẫu bê tông chất lên xe ô tô. Đến khoảng 23 giờ 15 phút, sau khi anh T5 và anh T6 chất khuôn mẫu lên xe xong và lên xe ô tô BKS 92C-131.44 để cùng V đi đến công trình Casino N. Phan Văn V quan sát qua kính chiếu hậu thấy không có vật cản nào nên điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 lùi để đi ra khỏi Nhà máy. Cùng lúc này, ở phía sau xe ô tô BKS 92C-131.44 khoảng 20m có ông Ngô Thanh A, là nhân viên bảo vệ của Công ty Cổ phần bê tông H - I, làm việc tại Nhà máy bê tông T đang ngồi trước chốt bảo vệ bấm điện thoại. Khi xe ô tô BKS 92C-131.44 đang lùi về hướng mình nhưng ông A không biết nên anh Phan Văn T7 cũng là công nhân lái xe của Công ty Cổ phần bê tông H - I, làm việc tại Nhà máy bê tông T la lớn nhưng ông A và V không nghe thấy. Anh T7 lên xe ô tô bấm còi liên tục để cảnh báo. Phan Văn V điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 lùi và cán qua người ông A. Sau khi cán qua người ông A, V nghe tiếng còi ô tô do anh T7 bấm liên tục nên V nhìn vào gương chiếu hậu thì thấy ông A đang nằm phía sau đuôi xe nên liền điều khiển xe chạy về phía trước. Ông A bị thương nặng được V cùng mọi người đưa đi cấp cứu, nhưng do bị thương nặng nên ông A đã chết vào ngày 08/8/2019.

Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn hồi 02 giờ ngày 09/8/2019 tại Nhà máy bê tông H- Công ty Cổ phần bê tông H- I, thuộc thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, ghi nhận: Hiện trường đã bị xáo trộn do xe ô tô BKS 92C-131.44 rời khỏi hiện trường rồi quay lại vị trí tại hiện trường vụ việc xảy ra. Nạn nhân được đưa đi cấp cứu, nhiều người ra vào hiện trường. Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là đường lưu thông nội bộ có kết cấu đất đá cát trong khuôn viên Nhà

máy, tại hiện trường có nhóm vết máu pha lẫn đất cát có diện 0,36m x 0,68m. Đo từ tâm nhóm vết máu về hướng Bắc một đoạn 3,69m là đến mép bên trái của chốt bảo vệ. Khoảng cách từ tâm vết máu đến trục sau bên phải (hàng lớp thứ 3) xe ô tô 92C-131.44 là 3,07m. Khoảng cách từ trục trước bên phải xe ô tô 92C-131.44 đến nơi tập kết khuôn mẫu bê tông là 13,15m.

Biên bản khám phương tiện đối với xe ô tô biển kiểm soát 92C-131.44 hồi 03 giờ ngày 09 tháng 8 năm 2019 xác định: Trên mặt vân lốp của bánh xe ngoài cùng bên phải hàng lớp thứ hai từ trước về sau có bám dính vết máu trên diện rộng 0,15m x 0,24m; trên mặt vân lốp của bánh xe ngoài cùng bên phải hàng lớp thứ ba từ trước về sau có bám dính vết máu trên diện 0,18m x 0,29m; tâm các vết máu trên mặt vân lốp cách tâm trục bánh xe của các bánh xe tương ứng mang vết là 0,54m. Hệ thống đèn, còi, hãm, điều khiển còn hoạt động được.

Theo Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 179/GDPY-PC09 ngày 19/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Ông Ngô Thanh A, sinh năm 1967, chết ngày 08/8/2019 trong vụ tai nạn lao động xảy ra ngày 08/8/2019 tại Nhà máy bê tông H, thuộc thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: Chấn thương chậu - đùi, gãy xương cánh chậu, dập bó mạch đùi hai bên; gãy xương cẳng tay phải, sốc chấn thương, sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp, trụy tuần hoàn không hồi phục.

Qua làm việc, ông Nguyễn Văn V1 (Giám đốc Nhà máy bê tông T - đại diện theo ủy quyền của Công ty Cổ phần bê tông H - I) trình bày: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, tại Nhà máy bê tông T số lượng xe bồn trộn bê tông không nhiều nên công ty không có nhân viên giám sát an toàn trong việc lưu thông di chuyển trong khu vực nội bộ Nhà máy bê tông T.

Tại cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 24/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Phan Văn V về tội: “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa bị cáo Phan Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố: Khoảng 23 giờ ngày 08/8/2019, bị cáo có giấy phép lái xe hạng D, bị cáo lái xe ô tô bồn trộn bê tông biển kiểm soát (BKS) 92C-131.44 đến nhận bê tông tại Nhà máy bê tông T để đi đến đổ bê tông cho công trình Casino N. Sau khi nhận đầy bê tông lên bồn xe, bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 đến địa điểm tập kết khuôn đúc mẫu bê tông để cho các Kỹ thuật viên của Công ty là anh Lê Thành T5 và anh Phạm Cao T6 lấy khuôn mẫu bê tông chất lên xe ô tô. Khi đến lấy khuôn mẫu xe bị cáo điều khiển có chạy ngang qua chốt bảo vệ nhưng không thấy có chướng ngại vật gì. Đến khoảng 15 phút sau khi anh T5 và anh T6 chất khuôn mẫu lên xe xong và lên xe ô tô BKS 92C-131.44 thì bị cáo cho xe lùi để ra cổng. Bị cáo cho xe di chuyển chậm và có quan sát qua kính chiếu hậu thấy không có vật cản nào nên điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 lùi để đi ra khỏi Nhà máy. Khi lùi khoảng 5 -7m thì nghe có va chạm, lúc đó anh T7 bấm còi liên tục thì bị cáo dừng xe xuống kiểm tra thì thấy bánh xe sau chèn lên phần hông chú A bảo vệ. Sau đó bị cáo cùng các anh em đưa chú A đi cấp cứu. Bị cáo đã cùng công ty bồi thường cho gia đình và được gia đình chú A bãi nại, xin giảm nhẹ. Bị cáo đang nuôi mẹ già bị bệnh, vợ bị cáo bị tâm thần hai năm nay, các con thì còn nhỏ. Cha, mẹ bị cáo là những người có công Cách mạng, bị cáo là lao

động duy nhất trong gia đình, Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình mà giảm nhẹ để bị cáo có điều kiện nuôi sống gia đình.

* Lời khai của nhân chứng Lê Thành T5 tại phiên tòa: Khi đến lấy khuôn mẫu để chất lên xe chuẩn bị đi công trình, tôi thấy chú A đang đứng trong chốt bảo vệ và nói chuyện với ai đó. Sau khi chất xong khuôn mẫu lên xe thì tôi cùng lên xe và V lùi xe rất chậm khoảng 5 -7m thì nghe có tiếng xe cán vật gì đó. Tôi tưởng khuôn bị rơi nên xuống kiểm tra thì thấy bánh xe sau bên phụ chèn qua phần hông người của chú A bảo vệ. Sau đó anh em có đưa chú A đi cấp cứu.

* Lời khai của nhân chứng Phạm Cao T6 tại phiên tòa: Sau khi tôi và T5 lấy khuôn mẫu để chất lên xe để đi công trình xong. Lúc này tôi ngồi gần V, T5 ngồi ngoài cửa, tôi thấy V lùi xe khoảng 5-7 m thì dừng xe và xuống. Tôi cũng xuống theo thì thấy chú A bị xe đụng.

* Lời khai của nhân chứng Phan Thanh T7: Tôi điều khiển xe BKS 92C – 131.89 vào khu vực lấy bê tông. Lúc này tôi xuống lấy nước cho vào bồn thì nhìn qua khu vực để khuôn mẫu cách xe tôi khoảng 60 – 70m. Lúc này ánh sáng đèn điện nhìn thấy rõ. Tôi thấy chú A đang ngồi phía sau đuôi xe BKS 92C-131.44 bấm điện thoại, còn xe V thì đang lùi xe có đèn báo lùi. Khi đó tôi la lớn nhưng chú A vẫn không nghe nên tôi leo lên xe tôi bấm còi liên tục nhưng chú A vẫn không nghe. Sau đó thì chú A bị xe BKS 92C-131.44 chèn qua người.

* Lời khai của anh Lê Mạnh T8 tại phiên tòa: Tôi cũng là nhân viên lái xe bồn, khi tai nạn xảy ra tôi không thấy. Khi tôi chạy xe về Công ty thì anh em có nhờ tôi chạy xe của V xuống công trình để cho kịp tiến độ, để không chết bê tông. Tôi chạy xe của V từ Công ty giao bê tông xong chạy về lại Công ty.

* Lời khai của ông Nguyễn Văn V1 tại phiên tòa: Tại thời điểm xảy ra tai nạn, lúc đó tôi không có mặt, khi nghe tin tôi chạy vào. Sau đó thì được tin anh A chết. Tôi có đến gia đình anh A và cùng bị cáo bồi thường xong phần dân sự. Thật ra bản thân anh A một chân bị tật, anh chỉ đến nhà máy ngủ vào ban đêm để coi ngó chứ cũng không làm việc gì vì nhà máy cũng quan tâm đến anh. Nhà máy bê tông T số lượng xe bồn trộn bê tông không nhiều nên công ty không có nhân viên giám sát an toàn trong việc lưu thông di chuyển trong khu vực nội bộ Nhà máy bê tông T. Tôi biết gia đình V rất khó khăn vợ của V bị tâm thần thường bỏ nhà đi, nên tôi cũng xin giảm nhẹ cho bị cáo V.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình do vậy bản cáo trạng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát trong phần luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phan Văn V có nhân thân tốt, có cha mẹ có công Cách mạng. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, nuôi mẹ già bệnh tật, vợ bị tâm thần và các con còn nhỏ. Bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong quá trình làm việc đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã cùng Công ty bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và phía bị hại đã bãi nại trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo V. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Phan Văn V phạm tội: “Vô ý làm chết người” quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn V từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

* Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, D cho Phan Văn V.

* Trách nhiệm dân sự: Phan Văn V và Công ty Cổ phần bê tông H- I đã thỏa thuận và bồi thường xong về phần dân sự. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã bãi nại về dân sự và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Các căn cứ xem xét, đánh giá về tội danh và khung hình phạt:

- Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phan Văn V, lời khai của các nhân chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

- Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn hồi 02 giờ ngày 09/8/2019 tại Nhà máy bê tông H - Công ty Cổ phần bê tông H- I, thuộc thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, đã ghi nhận: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc là đường lưu thông nội bộ có kết cấu đất đá cát trong khuôn viên Nhà máy.

- Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tử thi số 179/GDPY-PC09 ngày 19/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: Ông Ngô Thanh A, sinh năm: 1967, chết ngày 08/8/2019 trong vụ tai nạn lao động xảy ra ngày 08/8/2019 tại Nhà máy bê tông H, thuộc thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam là do đa chấn thương: Chấn thương chậu - đùi, gãy xương cánh chậu, dập bó mạch đùi hai bên; gãy xương cẳng tay phải, sốc chấn thương, sốc mất máu cấp, suy hô hấp cấp, truy tuần hoàn không hồi phục.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận định: Vào khoảng Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 08/8/2019, tại Nhà máy bê tông T - Thuộc Công ty Cổ phần bê tông H – I, địa chỉ: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam, bị cáo Phan Văn V điều khiển xe ô tô BKS 92C-131.44 đi lùi, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi di chuyển trong khu vực đường nội bộ của Nhà máy bê tông T nên đã chèn qua phần hông người ông Ngô Thanh A. Hậu quả: Ông Ngô Thanh A chết. Hành vi và hậu quả của bị cáo Phan Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Vô ý làm chết người”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật

Hình sự năm là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo hộ. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo là người đủ độ tuổi để chịu trách nhiệm hình sự với mọi tội phạm do mình gây ra. Nhưng do thiếu chú ý quan sát, lùi xe không đảm bảo khi có chuông ngại nên đã chèn qua phần hông ông Ngô Thanh A đang ngồi bấm điện thoại phía sau, hậu quả làm cho ông A chết. Trong vụ án này người bị hại là ông A cũng có phần bất cẩn, là bảo vệ Công ty nhưng lại ngồi ở khu vực có xe ô tô thường qua lại dẫn đến tai nạn. Hành vi và hậu quả của bị cáo Phan Văn V đã gây nên nỗi mất mát đau thương cho gia đình ông A. Làm ảnh hưởng đến tâm lý người lao động trong công ty và ảnh hưởng an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xem xét mức hình phạt tương xứng với nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo.

- Xét nhân thân của bị cáo Phan Văn V xuất thân là người dân lao động, có hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, bị cáo đang phụng dưỡng mẹ già là người có công cách mạng và bị bệnh. Bị cáo có vợ bị tâm thần, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bản thân chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo biết ăn năn hối cải, đã khai báo thành khẩn. Bị cáo đã cùng với phía công ty đã bồi thường thiệt hại các khoản chi phí cho gia đình bị hại và đã được bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của VKS xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

- Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nhưng bị cáo có nhân thân và lý lịch tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần phải cách ly bị cáo. Thống nhất với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T cho bị cáo được hưởng án treo cũng có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn V và Công ty Cổ phần bê tông H- I đã thỏa thuận và bồi thường xong về phần dân sự. Đại diện hợp pháp của người bị hại đã bãi nại về dân sự và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

[5] Vật chứng vụ án: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, trả 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, D cho Phan Văn V.

[6] Những vấn đề liên quan trong vụ án: Nhà máy bê tông T đã đi vào hoạt động, tuy nhiên mặt bằng bố trí công năng tại Nhà máy chưa được Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam thẩm định theo quy định. Đối với vi phạm này, Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân huyện T xem xét xử lý là thỏa đáng.

[7] Tiếp tục áp dụng biện pháp: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Phan Văn V trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 16/01/2020.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

[9] Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn V** phạm tội: "Vô ý làm chết người".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự; Các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: **Phan Văn V 15** (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30** (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 16/01/2020.

Giao bị cáo Phan Văn V cho UBND xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo V được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

* Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả lại cho bị cáo Phan Văn V 01 (một) Giấy phép lái xe hạng A1, D số 480123490447. Giấy phép lái xe này hiện đang lưu giữ theo hồ sơ vụ án. Tòa án nhân dân huyện T có trách nhiệm giao lại cho bị cáo Phan Văn V khi bản án đã có hiệu lực pháp luật.

* Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123; Điều 326; Điều 327 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đối với bị cáo Phan Văn V trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 05/6/2019.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ để xin Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Những người tham gia tổ tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu bộ phận HS;.

(Đã ký tên và đóng dấu)
Đặng Phùng Thành